**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

**CẦN ĐƯỢC RÀ SOÁT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC BAN HÀNH MỚI**

*(Kèm theo Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội)*

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Nhiệm vụ** |
| **I** | **CÁC LUẬT, PHÁP LỆNH, NGHỊ QUYẾT** |
|  | Nghiên cứu, rà soát để sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm y tế |
|  | Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm và xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng bệnh và nâng cao sức khỏe |
|  | Nghiên cứu, rà soát Pháp lệnh về tình trạng khẩn cấp, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về tình trạng khẩn cấp |
|  | Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về thiết bị y tế |
|  | Nghiên cứu sửa đổi Luật Dược |
|  | Nghiên cứu sửa đổi Luật An toàn thực phẩm |
|  | Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về đơn vị sự nghiệp công lập |
|  | Nghiên cứu sửa đổi Luật dự trữ quốc gia |
|  | Nghiên cứu sửa đổi Luật ngân sách nhà nước |
|  | Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về hoạt động từ thiện, nhân đạo |
|  | Rà soát, nghiên cứu xây dựng các dự án luật khác có liên quan đến nội dung Nghị quyết này để đáp ứng yêu cầu thực tiễn |
| **II** | **CÁC VĂN BẢN THUỘC THẨM QUYỀN CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** |
|  | Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế. |
|  | Nghiên cứu sửa đổi:  - Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.  - Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp phòng, chống dịch.  - Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản. |
|  | Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó cần nghiên cứu sửa đổi nội dung đền bù chi phí đào tạo một cách phù hợp, thỏa đáng, đồng thời có cơ chế ràng buộc đủ mạnh để giữ chân đối với nhân lực y tế có chất lượng cao trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập |
|  | Quy định chi tiết thực hiện các điều, khoản được giao theo thẩm quyền tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Giá, Luật Đấu thầu |
|  | Ban hành quy định về cơ chế bảo đảm tài chính và phân bổ ngân sách nhà nước cho y tế cơ sở và y tế dự phòng |
|  | Rà soát, nghiên cứu xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến nội dung Nghị quyết này để đáp ứng yêu cầu thực tiễn |
| **III** | **VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA CÁC BỘ, NGÀNH** |
|  | Ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Giá, Luật Đấu thầu |
|  | Hướng dẫn Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ về định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi tỉnh quản lý và quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi tỉnh quản lý |
|  | Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng nhiệm vụ của Trạm y tế xã, phường, thị trấn |
|  | Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh chữa bệnh là bác sĩ y học dự phòng, y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên |
|  | Sửa đổi hoặc thay thế Thông tư 23/2005/TT-BYT hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế |
|  | Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ (thuộc lĩnh vực y tế) |
|  | Rà soát, nghiên cứu xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến nội dung Nghị quyết này để đáp ứng yêu cầu thực tiễn |